

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 14/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Duy Hưng và bà Nguyễn Thị Hòa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Công L – Tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/9/1996, tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th (Đã chết) và bà Điệp Thị Ng; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người làm chứng:** anh Lương Anh T – sinh năm 1992; trú tại: thôn Kh, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Đình Th. Vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/7/2020, tại thôn Khe Ngái, xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Công L có hành vi tàng trữ trái phép 6,227 gam Methamphetamine, mục đích để bán thì bị công an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Vật chứng thu giữ của L 22 túi nilon bên trong mỗi túi đều

chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu vàng – đen, biển kiểm soát 14S1-091.55 và 01 chùm chìa khóa; 01 điện thoại di động dạng máy đứng nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, màu ghi xám và 857.000 đồng. Qua tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 ống thủy tinh và 05 túi nilon kích thước 02 x 1,5 cm, bên trong mỗi túi có các hạt tinh thể màu trắng bám dính.

Tại kết luận giám định số 1053/GĐMT ngày 04/8/2020 và kết luận giám định số 1116/KLGĐ ngày 16/8/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng (kí hiệu từ M1 – M22) trong 22 túi nilon thu giữ của Vũ Công L gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 6,227 gam. Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 ống thủy tinh và 05 túi nilon thu giữ tại chỗ ở của Vũ Văn L là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết, không xác định được khối lượng.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Công L khai nhận: bị cáo nghiện ma túy từ khoảng tháng 3 năm 2019, bị cáo có quen biết và nhiều lần mua ma túy của T1 “Phở” để sử dụng. Khoảng 02 giờ ngày 29/7/2020 bị cáo đang ở khu vực ngã ba trung tâm y tế huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh thì T1 “Phở” nhà ở khu 9, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh dùng số điện thoại 03451.71.663 gọi vào số điện thoại của bị cáo số 0865550.084 bảo đến nhà T1. Tại đây, T1 nhờ bị cáo giao và bán hộ ma túy, bị cáo đồng ý, T1 đưa cho bị cáo 01 túi vải, bên trong đựng 26 túi nilon chứa ma túy “đá” và bảo bị cáo giao cho khách hàng của T1, xong việc T1 cho bị cáo 1.000.000 đồng. Buổi chiều cùng ngày, tại huyện Vân Đồn, bị cáo đã lần lượt bán hộ T1 03 túi ma túy cho 03 người (không rõ lai lịch, địa chỉ). Trong đó lần đầu tiên, bị cáo trực tiếp thu 400.000 đồng của người mua ma túy, còn 02 lần sau, người mua ma túy đã trả tiền trước cho T1. Ngoài ra, bị cáo còn trực tiếp bán 01 túi ma túy cho một người tên L1 (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) với giá 300.000 đồng nhưng chưa thu tiền. Sau đó, bị cáo cùng L1, bạn của L1 đến nhà của Lương Anh T2, sinh năm 1992, trú tại: thôn Kh, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh để cùng nhau sử dụng hết túi ma túy. Sau khi sử dụng xong, bị cáo cầm theo 22 túi ma túy còn lại đến 01 quán điện tử tại thôn Khe Ngái, xã Đoàn Kết chơi thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Người làm chứng anh Lương Anh T2 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 ngày 29/7/2020 anh đang ở nhà thì L nhà ở Đài Xuyên cùng L1 (L1 là người lấy em gái họ của anh), L1 ở đâu anh cũng không biết và một người bạn của L1 anh không quen biết. Khi ở nhà anh, anh thấy L1 hỏi L đồ đâu thì thấy L đưa một túi ma túy cầm sẵn trên tay đưa cho L1. Sau đó L1 cho ma túy vào dụng cụ sử dụng trước rồi lần lượt sử dụng, cả anh cũng sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì các anh xuống quán nét ngồi chơi game, một lúc sau Công an vào bắt giữ L, anh đi về nhà.

Người chứng kiến anh Nguyễn Đình Th và chị Nguyễn Thị M vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/7/2020 anh, chị được cơ quan công an mời chứng kiến việc bắt quả tang một nam thanh niên, anh chị được chứng kiến: Người thanh niên này khai tên là Vũ Công L - sinh năm 1996; trú tại: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Công an

kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần bò bên trái của Vũ Công L 22 (hai mươi hai) túi nilon bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng. L khai số túi nilon trên chứa ma túy đá do một người tên là T1, thường gọi là T1 Phở đưa cho để bán.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSVD ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị can Vũ Công L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Công L từ 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 29/7/2020 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 4,9gam (Bốn phẩy chín gam) Methamphetamine, được niêm phong trong phong bì số 1053/KLGĐ; 05 (năm) túi nilon và 01 (một) ống thủy tinh bấm dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 1116/KLGĐ do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Vũ Công L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung màu ghi xám, gắn sim số 0865.550.084; 01 (một) điện thoại di động dạng máy đứng nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0373.501.031; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng – đen, biển kiểm soát 14S1-091.55, 01 (một) chùm chìa khóa và 857.000đ (Tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, điều kiện của bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Công L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng Lương Anh T2; phù hợp với lời khai của người chứng kiến anh Nguyễn Đình Th và chị Nguyễn Thị My; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản khám xét, bản ảnh vật chứng, biên bản kiểm tra điện thoại, bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố của Công an huyện Vân Đồn; Kết luận giám định số 1053/GĐMT ngày 04/8/20220 và kết luận giám định số 1116/KLGĐ ngày 16/8/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Cáo trạng số 34/CT-VKSVD ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/7/2020, tại thôn Khe Ngái, xã Đoàn kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Công L có hành vi tàng trữ trái phép 6,227gam (sáu phẩy hai hai bảy gam) Methamphetamine, mục đích để bán thì bị công an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ vật chứng

Bị cáo Vũ Công L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã bất chấp và coi thường pháp luật đã cố ý tàng trữ trái phép 6,227 gam Methamphetamine mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đúng với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo. Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này trên địa bàn huyện nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; ông Vũ Thế T3 là ông nội bị cáo là Liệt sỹ đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, nên xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng các hình phạt bổ sung nêu trên. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không giữ chức vụ gì, là người nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung nêu trên đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- 4,9gam (Bốn phẩy chín gam) Methamphetamine, được niêm phong trong phong bì số 1053/KLGĐ; 05 (năm) túi nilon và 01 (một) ống thủy tinh băm dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 1116/KLGĐ do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định. Xét số ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, túi nilon và ống thủy tinh không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung màu ghi xám, gắn sim số 0865.550.084. Bị cáo khai đã sử dụng liên lạc với T1 Phở để nhận và bán ma túy cho Tuấn, nhưng chưa đủ căn cứ, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động dạng máy đứng nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0373.501.031; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng – đen, BKS 14S1-091.55, 01 (một) chùm chìa khóa là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo L.

- 857.000đ (Tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, Cơ quan tiến hành tố tụng chưa chứng minh được số tiền trên là do bị cáo phạm tội mà có, nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người tên T1 “Phở”, qua xác minh là Bùi Tuấn A, sinh năm 1983, trú tại: khu 9, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Bùi Tuấn A vắng mặt tại địa phương, nên chưa có cơ sở làm rõ. Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Đồn tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

Người tên L1 và 03 người bị cáo L khai là người mua ma túy của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, nên không có cơ sở xử lý.

Lương Anh T2 khai nhờ bị cáo L mua hộ ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L không thừa nhận, cũng như việc T2 bỏ địa điểm để T2, L, L1 và bạn L1 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà T2, do T2 vắng mặt tại nơi cư trú, Công an huyện Vân Đồn tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Hành vi sử dụng ma túy cùng T2, L1 và bạn của L1 tại nhà T2 ngày 29/7/2020 của bị cáo L cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt hành chính, nên không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Vũ Công L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Công L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 29/7/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 4,9gam (Bốn phẩy chín gam) Methamphetamine, được niêm phong trong phong bì số 1053/KLGĐ; 05 (năm) túi nilon và 01 (một) ống thủy tinh bằm dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 1116/KLGĐ do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Vũ Công L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung màu ghi xám, gắn sim số 0865.550.084; 01 (một) điện thoại di động dạng máy đứng nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0373.501.031; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng – đen, biển kiểm soát 14S1-091.55, 01 (một) chùm chìa khóa và 857.000đ (Tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

(Tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/12/2020 giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn).

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Công L được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Công an huyện Vân Đồn;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ, án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lý Văn Thái

